

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48 /2024/HS-ST
Ngày: 26 - 6- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Bà Phan Thị Sâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Hoàng Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Tiên D; tên gọi khác: không; sinh ngày 15 tháng 02 năm 1991 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn 1 Lộc Đ, xã Lộc N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn V (Đã chết) và con bà: Hoàng Thị D; sinh năm: 1948; Nghề nghiệp: Nội trợ. Trú tại: Thôn 1 Lộc Đ, xã Lộc N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Anh chị em ruột: Có 07 người, D là con út, chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 22/11/2017 bị Công an phường Bắc Nghĩa xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 15/09/2019 bị Công an phường Đồng Phú xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 09/06/2021 bị

Công an xã Lý Trạch, huyện Bố Trạch xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Đã thi hành xong các khoản tiền phạt của các quyết định nói trên.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Có mặt tại phiên toà theo lệnh trích xuất.

2. Lê Chiêu T; tên gọi khác: không; sinh ngày 21 tháng 5 năm 1974 tại tỉnh Quảng Bình. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 1, tiểu khu 6, thị trấn Hoàn L, huyện Bố T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Chiêu T; sinh năm: 1943 và con bà: Trần Thị N; sinh năm: 1945; ông bà đều là hưu trí và trú tại: Tiểu khu 6, thị trấn Hoàn L, huyện Bố T, tỉnh Quảng Bình. Anh chị em ruột: Có 03 người, T là con đầu; có vợ: Nguyễn Thị Hồng G; sinh năm 1983; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Tiểu khu 6, thị trấn Hoàn L, huyện Bố T, tỉnh Quảng Bình; con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; trú tại: Tiểu khu 6, thị trấn Hoàn L, huyện Bố T, tỉnh Quảng Bình; tiền án: 01. Ngày 21/9/1994 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích, gây rối trật tự công cộng”; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/9/1994 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích, gây rối trật tự công cộng”, thi hành án tại trại giam Xuân Lộc - Cục C10, Bộ Công an đến ngày 23/5/2001 ra trại. Quá trình xác minh kết quả thi án dân sự của bản án buộc Lê Chiêu T nộp án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng và tiền bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 3.000.000 đồng. Tại Công văn số 1011/CCTHADS ngày 24/04/2024, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc đã trả lời: Qua kiểm tra hồ sơ, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc không tìm thấy thông tin nào của bị can Lê Chiêu T. Ngày 20/6/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Ngày 16/03/2004 Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Đà Nẵng xử phạt y án sơ thẩm, thi hành án tại trại giam Bình Điền đến ngày 16/07/2009 ra trại. Ngày 27/01/2014 bị Công an phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 29/7/2014 bị Công an phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 09/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 28/4/2016 ra trại về sinh sống tại địa phương. Ngày 30/9/2019 bị Công an phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 19/12/2019 bị Công an xã Lộc Ninh xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 07/12/2021 bị Công an xã Quang Phú xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Đã thi hành xong bản án, các quyết định trên.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Có mặt tại phiên toà theo lệnh trích xuất.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 15/12/2023, tại khu vực đường Trương Phúc P, thuộc thôn 1 Lộc Đ, xã Lộc N, thành phố Đồng Hới, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Đồng Hới phối hợp với Công an xã Lộc Ninh phát hiện, bắt quả tang Lê Chiêu T đang có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay phải 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất màu trắng. T khai nhận gói giấy màu trắng trên là ma túy loại Heroine mục đích cất giấu để sử dụng. Nguồn gốc số ma túy trên T mua của Hoàng Tiến D trú tại thôn 1 Lộc Đ, xã Lộc N, thành phố Đồng H với giá 600.000 đồng.

Khoảng 21 giờ 05 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Tiến D tại thôn 1 Lộc Đ, xã Lộc N. Quá trình khám xét D tự nguyện giao nộp: 08 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất màu trắng và 01 túi nilon bên trong chứa chất màu trắng. D khai nhận toàn bộ số chất màu trắng trên là ma túy loại Heroine.

Nguồn gốc số ma túy trên D khai nhận mua của một nam thanh niên không rõ lý lịch tên “Cu” vào sáng ngày 15/12/2023 tại khu vực đoạn đường tránh thành phố Đồng Hới gần Trạm cân Huyện Anh thuộc phường Bắc N, thành phố Đồng H với giá 4.500.000 đồng, mục đích để bán lại kiếm lời. Số tiền 600.000 đồng bán ma túy cho T D đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận giám định số 05/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 01 (một) gói giấy màu trắng (ký hiệu A1) thu giữ từ Lê Chiêu T. Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,219g; 08 (tám) gói giấy màu trắng (ký hiệu A2) thu giữ từ Hoàng Tiến D. Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 1,168g; 01 (một) túi nilon bên trong chứa chất màu trắng thu giữ từ Hoàng Tiến D (ký hiệu A3). Mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 1,614g.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ từ Lê Chiêu T: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất màu trắng (ký hiệu A1) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,219g, hoàn trả sau giám định 0,127g.

Thu giữ từ Hoàng Tiến D: 08 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất màu trắng (ký hiệu A2) là ma túy loại Heroine, khối lượng 1,168g, hoàn trả sau giám định 1,03g; 01 túi nilon bên trong chứa chất màu trắng (ký hiệu A3) là ma túy loại Heroine, khối lượng 1,614g, hoàn trả sau giám định 1,513g và toàn bộ vỏ bao gói. Tất cả các

chất trên được niêm phong trong phong bì thư của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình dán kín, trên phong bì niêm phong có ghi chữ “05/KL-KTHS”.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKSĐH-MT ngày 24 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Hoàng Tiến D có lý lịch nêu trên về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 và bị cáo Lê Chiêu T có lý lịch nêu trên về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Tiến D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 và bị cáo Lê Chiêu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt:

* Bị cáo Hoàng Tiến D: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử bị cáo Hoàng Tiến D từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù (trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam).

* Bị cáo Lê Chiêu T: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; tại tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s, t khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử bị cáo Lê Chiêu T từ 18 tháng đến 20 tháng tù (trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam).

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

b) Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tiêu hủy: 01 phong bì thư số 05/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình, trên phong bì niêm phong có ghi chữ “05/KL-KTHS”, bên trong chứa: 0,127g là ma túy loại Heroine còn lại sau giám định của mẫu ký hiệu A1; 1,03g là ma túy loại Heroine của mẫu ký hiệu A2; 1,513g là ma túy loại Heroine còn lại sau giám định của mẫu ký hiệu A3 và toàn bộ vỏ bao gói.

- Buộc Bị cáo Hoàng Tiến D nộp lại số tiền 600.000 là tiền bán ma túy cho bị cáo T để sung vào ngân sách nhà nước.

c) Án phí: Các bị cáo chịu án phí theo quy định.

Liên quan đến vụ án có đối tượng nam thanh niên tên “Cu” bán ma túy cho D, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Ý kiến bị cáo Hoàng Tiến D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Lê Chiêu T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy đúng như bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp để được trở về giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người tham gia tố tụng là người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Tiến D và Lê Chiêu T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ ngày 15/12/2023, tại khu vực đường Trương Phúc P thuộc thôn 1 Lộc Đại, xã Lộc Ninh, Lê Chiêu T bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Đồng Hới phối hợp với Công an xã Lộc Ninh bắt quả tang đang tàng trữ 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,219 gam do T mua của Hoàng Tiến D, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Hoàng Tiến D ở thôn 1 Lộc Đại, xã Lộc Ninh, thu giữ: 08 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 1,168 gam và 01 túi nilon là ma túy loại Heroine, khối lượng 1,614 gam, mục đích để bán kiếm lời.

Vì vậy, Hoàng Tiến D phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Lê Chiêu T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ, hậu quả của hành vi và nhân thân của từng bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, gây nên những hậu quả xấu về nhiều mặt, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội. Bị cáo Hoàng Tiến D và Lê Chiêu T là người đã trưởng thành, có nhận thức xã hội và hiểu biết pháp luật, nhưng do thiếu ý thức, xem thường pháp luật nên Hoàng Tiến D đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Lê Chiêu T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với bị cáo Hoàng Tiến D có nhân thân xấu. Bị cáo D đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học răn mình để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục con đường phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Riêng bị cáo Lê Chiêu T có nhân thân rất xấu. Bị cáo T hiện có 01 tiền án về tội “Cố ý gây thương tích, gây rối trật tự công cộng”, chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này là “tái phạm”; bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học răn mình để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục con đường phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Vì vậy, cần xử phạt mức án nghiêm phù hợp với tính chất và hành vi, nhân thân của từng bị cáo và cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo học tập, cải tạo phấn đấu trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Hiện bị cáo Hoàng Tiến D và Lê Chiêu T đang bị tạm giam nên tiếp tục tạm giam theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Tiến D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Lê Chiêu T có 01 tiền án về tội “Cố ý gây thương tích, gây rối trật tự công cộng”, chưa được xóa án tích nên phạm

tội lần này là “tái phạm” thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Tiến D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo D.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Chiêu T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới phát hiện tội phạm trong quá trình giải quyết vụ án. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo T.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ từ Lê Chiêu T: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất màu trắng (ký hiệu A1) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,219g, hoàn trả sau giám định 0,127g.

Thu giữ từ Hoàng Tiến D: 08 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất màu trắng (ký hiệu A2) là ma túy loại Heroine, khối lượng 1,168g, hoàn trả sau giám định 1,03g; 01 túi nilon bên trong chứa chất màu trắng (ký hiệu A3) là ma túy loại Heroine, khối lượng 1,614g, hoàn trả sau giám định 1,513g và toàn bộ vỏ bao gói. Tất cả các chất trên được niêm phong trong phong bì thư của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình dán kín, trên phong bì niêm phong có ghi chữ “05/KL-KTHS”.

Xét thấy vật chứng là ma túy thuộc loại Nhà nước cấm, nên cần áp dụng quy định tại các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy. Tiêu hủy: 01 phong bì thư số 05/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình, trên phong bì niêm phong có ghi chữ “05/KL-KTHS”, bên trong chứa: 0,127g là ma túy loại Heroine còn lại sau giám định của mẫu ký hiệu A1; 1,03g là ma túy loại Heroine của mẫu ký hiệu A2; 1,513g là ma túy loại Heroine còn lại sau giám định của mẫu ký hiệu A3 và toàn bộ vỏ bao gói.

- Buộc Bị cáo Hoàng Tiến D nộp lại số tiền 600.000 là tiền bán ma túy cho bị cáo T để sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Liên quan đến vụ án có đối tượng nam thanh niên tên “Cu” bán ma túy cho Dũng, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Cần buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Tiến D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Lê Chiêu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1 Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Tiến D **04 (bốn) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/12/2023.

2.2 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Chiêu T **18 (mười tám) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/12/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Tiến D và Lê Chiêu T 45 (Bốn mươi lăm) ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư số 05/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình, trên phong bì niêm phong có ghi chữ “05/KL-KTHS”, bên trong chứa: 0,127g là ma túy loại Heroine còn lại sau giám định của mẫu ký hiệu A1; 1,03g là ma túy loại Heroine của mẫu ký hiệu A2; 1,513g là ma túy loại Heroine còn lại sau giám định của mẫu ký hiệu A3 và toàn bộ vỏ bao gói.

Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 6 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an thành phố Đồng Hới và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

- Buộc bị cáo Hoàng Tiến D nộp lại số tiền 600.000 là tiền bán ma túy cho bị cáo T để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Tiến D và Lê Chiêu T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/6/2024) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- Sở Tư pháp QB.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS TP Đồng Hới.
- T.H.A phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa